

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 368/QĐ-CDNN ngày 25 tháng 10 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa)

Tên ngành, nghề: Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)

Mã ngành, nghề: 5480202

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp từ trung học cơ sở trở lên (*học sinh tốt nghiệp THCS muốn học liên thông lên trình độ cao hơn thì học thêm phần văn hóa Trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

Thời gian đào tạo: 2 năm.

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung:

- + Mô tả được hiện trạng hệ thống thông tin quản lý của một số loại hình doanh nghiệp;
- + Nêu được các nghiệp vụ chuyên môn của đơn vị - doanh nghiệp như tổ chức quản lý hoạt động nghiệp vụ, an toàn vệ sinh lao động,...;
- + Đưa ra những giải pháp ứng dụng phần mềm cụ thể để mang lại hiệu quả trong các lĩnh vực hoạt động của đơn vị - doanh nghiệp;
- + Lập kế hoạch và triển khai ứng dụng phần mềm;
- + Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu phục vụ nhu cầu hoạt động của doanh nghiệp;
- + Tra cứu, đọc hiểu các tài liệu chuyên môn cần thiết bằng tiếng Anh;
- + Khai thác các phần mềm đã được triển khai.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- + Cài đặt, bảo trì được các sự cố máy tính đơn giản;
- + Sử dụng được máy tính và một số thiết bị ứng dụng vào trong công việc văn phòng (soạn thảo văn bản; lập và tính toán dữ liệu trên bảng tính; máy in, máy fax, máy photocopy, máy quét, ...);
- + Tìm kiếm được thông tin trên mạng Internet phục vụ cho chuyên môn và quản lý doanh nghiệp;
- + Đọc được các hướng dẫn chuyên môn bằng tiếng Anh;
- + Tham gia xây dựng và phát triển được phần mềm cho doanh nghiệp dưới sự hướng dẫn của các chuyên gia.
- + Tham gia thiết kế, triển khai, bảo trì được các ứng dụng phần mềm;
- + Vận hành được quy trình an toàn - bảo mật dữ liệu trong hệ thống;
- + Cập nhật và phối hợp xử lý được các sự cố khi vận hành các phần mềm ứng dụng;



- + Quản trị được website phục vụ quảng bá hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị;
- + Ứng dụng được công cụ xử lý ảnh và thiết kế đa phương tiện (Photoshop, Corel Draw, Flash, ...);
- + Ứng dụng được cơ bản công cụ thiết kế website, quản trị webserver và mailservers.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Sau khi tốt nghiệp học sinh sẽ làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp có nhu cầu ứng dụng phần mềm tin học trong các hoạt động quản lý, nghiệp vụ kinh doanh sản xuất, cụ thể:

- + Kỹ thuật viên chuyển giao phần mềm ứng dụng;
- + Kỹ thuật viên quản trị hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu;
- + Kỹ thuật viên bảo trì hệ thống máy tính;
- + Kỹ thuật viên quản trị hệ thống mạng;
- + Kỹ thuật viên thiết kế và quản trị website;
- Học sinh cũng làm việc được trong các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực phần mềm tin học như:

- + Kỹ thuật viên thiết kế web;
- + Kỹ thuật viên kiểm thử phần mềm;
- + Kỹ thuật viên thiết kế đồ họa, giao diện người dùng;
- + Kỹ thuật viên hỗ trợ công nghệ thông tin (IT support - Hardware, software, networking).

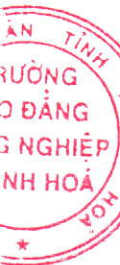
2. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN KHÓA HỌC

- Số lượng môn học: 27
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 1600 giờ
- Khối lượng các môn học chung /đại cương: 255 giờ
- Khối lượng các môn học chuyên môn: 1345 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 441 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1099 giờ;
- Thời gian khóa học: 02 năm.

3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Mã MH	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Các môn học chung	12	255	94	148	13
MH 01	Chính trị	2	30	15	13	2
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục quốc phòng - An ninh	2	45	21	21	3
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Tiếng Anh	4	90	30	56	4

Mã MH	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
II	Các môn học đào tạo ngành	55	1345	317	951	77
<i>II.1</i>	<i>Môn học cơ sở</i>	<i>22</i>	<i>465</i>	<i>140</i>	<i>303</i>	<i>22</i>
MH 07	Kỹ năng mềm	2	45	15	28	2
MH 08	Tin học văn phòng	3	60	15	42	3
MH 09	Bảng tính Excel	3	60	15	42	3
MH 10	Cấu trúc máy tính	2	45	20	23	2
MH 11	Mạng máy tính	3	60	15	42	3
MH 12	Lập trình cơ bản	2	45	15	28	2
MH 13	Cơ sở dữ liệu	2	45	15	28	2
MH 14	Lắp ráp và bảo trì máy tính	3	60	15	42	3
MH 15	Tổ chức quản lý doanh nghiệp	2	45	15	28	2
<i>II.2</i>	<i>Môn học chuyên môn</i>	<i>27</i>	<i>760</i>	<i>147</i>	<i>564</i>	<i>49</i>
MH 16	Tiếng Anh chuyên ngành	2	45	12	31	2
MH 17	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	2	45	15	28	2
MH 18	Quản trị cơ sở dữ liệu với Access	3	75	15	56	4
MH 19	Hệ điều hành Windows Server	2	45	15	28	2
MH 20	Lập trình Windows (VB.NET)	2	60	15	43	2
MH 21	Đồ họa ứng dụng	3	75	15	56	4
MH 22	Xây dựng phần mềm quản lý bán hàng	3	60	15	42	3
MH 23	Xây dựng và quản lý website.	3	60	15	42	3
MH 24	Quản trị hệ thống với WebServer và MailServer	2	45	15	28	2
MH 25	Thực tập tốt nghiệp	5	250	15	210	25
<i>II.3</i>	<i>Môn học tự chọn (chọn 2 trong số 4 môn)</i>	<i>6</i>	<i>120</i>	<i>30</i>	<i>84</i>	<i>6</i>
MH 26	Hệ điều hành Linux	3	60	15	42	3
MH 27	Sử dụng các thiết bị văn phòng	3	60	15	42	3
MH 28	Xử lý ảnh với Corel Draw	3	60	15	42	3
MH 29	Lập trình trên các thiết bị di động	3	60	15	42	3
	Tổng cộng	67	1600	411	1099	90



4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH

- Một ngày học thực hành/tích hợp không quá 8 giờ; một ngày học lý thuyết không quá 6 giờ.
- Một giờ học thực hành/tích hợp là 60 phút; một giờ học lý thuyết là 45 phút.
- Mỗi tuần học không quá 40 giờ thực hành/tích hợp hoặc 30 giờ lý thuyết.
- Chú trọng phương pháp giảng dạy tích hợp.
- Hình thức thi kết thúc môn học lý thuyết: Tự luận hoặc trắc nghiệm.
- Hình thức thi kết thúc môn học thực hành: Thực hành.
- Thi tốt nghiệp:

4.1. Hướng dẫn thi tốt nghiệp

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	- Thi lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp	Viết	150 phút
2	- Thi thực hành nghề nghiệp:	Thực hành trên máy	Không quá 4 giờ

4.2. Xác định thời gian và nội dung cho các hoạt động giáo dục ngoại khóa (được bố trí ngoài thời gian đào tạo) nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện

- Để học sinh có nhận thức đầy đủ về ngành đang theo học có thể bố trí tham quan một số đơn vị, doanh nghiệp đang triển khai ứng dụng phần mềm công nghệ thông tin hoặc các doanh nghiệp xây dựng và phát triển phần mềm, các công ty hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin tại các công viên phần mềm hoặc các khu công nghệ cao trên địa bàn và khu vực;

- Thời gian được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khoá:

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hoá, văn nghệ: Qua các phương tiện thông tin đại chúng Sinh hoạt tập thể	Ngoài giờ học hàng ngày 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện Ngoài giờ học, học sinh có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật
5	Thăm quan, dã ngoại	Mỗi học kỳ 1 lần

4.3. Các chú ý khác

- Trên cơ sở số môn học trong chương trình đào tạo, xây dựng kế hoạch đào tạo của khóa học, tiến độ năm học và triển khai tiến độ thực hiện hàng tuần, hàng tháng đảm bảo mục tiêu, nội dung chương trình được phê duyệt.

- Khi thực hiện các bài giảng cần phải tuân thủ hình thức giảng dạy theo nội dung trong chương trình đào tạo đã được phê duyệt.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Hồng Bá Huyền

